

SỐ: 08/2017/QĐST- DS

Ứng Hoà, ngày 14 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 11 năm 2017 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 28/2017/TLST-DS ngày 01 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự :

* **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1976

Nơi ĐKKHKT: thôn TL, xã KĐ, huyện Ứng Hoà, Hà Nội.

* **Bị đơn:** Anh Phạm Văn D, sinh năm 1983

Chị Đỗ Thị T, sinh năm 1982

Đều có nơi ĐKKHKT: thôn TL, xã KĐ, Ứng Hoà, Hà Nội.

* **Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:** Anh Phạm Quý H, sinh năm 1972. Nơi ĐKKHKT: thôn TL, xã KĐ, Ứng Hoà, Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau :

2.1. Vợ chồng anh Phạm Văn D chị Đỗ Thị T xác nhận có vay tiền, hiện còn nợ chị Nguyễn Thị P số tiền nợ gốc là 75.000.000 đồng (*Bảy mươi lăm triệu đồng chẵn*).

2.2 Các bên tự thoả thuận về thời hạn thanh toán nh- sau:

Chậm nhất đến hết ngày 30/3/2018, vợ chồng anh D chị T phải có nghĩa vụ thanh toán trả số tiền 75.000.000 đồng tiền nợ gốc (*Bảy mươi lăm triệu đồng chẵn*) cho chị Nguyễn Thị P;

2.3 Về án phí : Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, kèm theo danh mục án phí, lệ phí Tòa án;

Nguyên đơn và bị đơn mỗi bên phải chịu số tiền án phí dân sự là 937.500 đồng; Chấp nhận sự tự nguyện của anh Phạm Văn D chị Đỗ Thị T nộp cả số tiền 1.875.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm; được miễn 50%; số tiền án phí dân sự sơ thẩm vợ chồng anh Phạm Văn D chị Đỗ Thị T còn phải nộp là 940.000 đồng (*Chín trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn*).

* Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị P 1.875.000 đồng (*Một triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng*) số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0008440 ngày 01/11/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện □ng Hoà.

* Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của ng-ời đ-ợc thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền nợ gốc, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền nợ gốc theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà n-ớc quy định t-ơng ứng với thời gian ch- a thi hành án cho đến khi thi hành án xong khoản tiền nợ gốc.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TANDTP Hà Nội;
- VKSND huyện □ng Hoà;
- Chi cục T.H.A DS huyện □ng Hoà;
- Các đ-ơng sự;
- L- u hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Thiện